

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH MINH
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2025/DS-ST
Ngày 25 – 4 – 2025
“*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH MINH, TỈNH VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Minh T

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Sơn M

2/ Ông Lương Phi H

- Thư ký phiên tòa: Ông Kim Ngọc P – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long.

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Minh tham gia phiên tòa: Không.

Ngày 25 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 206/2023/TLST - DS, ngày 29 tháng 11 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 27/2025/QĐXX-ST, ngày 17 tháng 3 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số: 43/2025/QĐST-DS, ngày 03 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng TNHH MTV S (tên cũ: Ngân hàng TMCP Đ)

Địa chỉ trụ sở: số A, P, phường C, quận P, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện pháp luật: Ông Nguyễn Thanh T – Chủ tịch HĐQT.

Đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hoàng K – Nhân viên Ngân hàng Đ.
Theo văn bản uỷ quyền ngày 10/11/2023 (Có mặt)

Địa chỉ liên hệ: số H, Nguyễn Văn T1, khóm E, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long.

- Bị đơn: Anh Phan Vĩnh P, sinh năm 1987 - vắng mặt

Địa chỉ: Tổ A, khóm A, phường C, thị xã B, tỉnh Vĩnh Long;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

**** Theo đơn khởi kiện nguyên đơn Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ có nội dung:***

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Đ chi nhánh V – Phòng G (gọi tắt là D) đã cấp tín dụng cho anh Phan Vĩnh P 9.000.000đồng theo Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số 204TC000002/14, ngày 13/02/2014 chi tiết bao gồm các khoản sau:

Khoản cấp tín dụng: Hợp đồng vay số: 204TC000002/14; số tiền vay: 9.000.000đ; lãi suất trong hạn 1,35%/ tháng; thời hạn vay 09 tháng (từ ngày 15/02/2014 đến ngày 15/11/2014); mục đích vay: vay thấu chi tiêu dùng; vay tín chấp. Trong quá trình vay từ ngày 15/02/2014 đến ngày 15/11/2014, anh Phan Vĩnh P sử dụng thấu chi dịch vụ của Ngân hàng Đ - Chi nhánh V - Phòng G đến hạn ngày 15/11/2014 nhưng không thanh toán.

Do anh Phan Vĩnh P vi phạm nghĩa vụ trả nợ, Ngân hàng Đ đã chuyển toàn bộ số nợ vay còn nợ sang nợ quá hạn. Tính đến ngày 10/11/2023 anh P còn nợ như sau: Vốn: 6.723.694đồng; lãi trong hạn: không; lãi quá hạn (1,5 lần lãi trong hạn) là: 22.444.966đồng, tạm tính đến ngày 25/4/2025; (trong đó, vốn 6.723.694đ, lãi 15.721.572đ).

- Bị đơn Phan Vĩnh P vắng mặt tại phiên Tòa, không lý do, không vì sự kiện bất khả kháng, không nộp bản khai ý kiến về các vấn đề Ngân hàng đã yêu cầu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về trình tự, thủ tục tố tụng: Tòa án nhân dân thị xã Bình Minh đã thụ lý, giải quyết vụ án theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự. Quá trình thụ lý vụ án, các tài liệu chứng cứ do đương sự tự giao nộp, Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ, các bên đương sự là người đã thành niên, không bị nhược điểm về thể chất tâm

thần. Căn cứ vào khoản 2, Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự; vụ án không thuộc trường hợp Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp phải tham gia phiên tòa.

[2] Xét việc, anh Phan Vĩnh P được triệu tập hợp lệ tham dự phiên hòa giải, thông báo về việc kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và ngày giờ xét xử đến lần thứ hai, nhưng bị đơn cố tình vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, xét xử vắng mặt.

[3] Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền cho Ngân hàng TMCP Đ (D) khởi kiện yêu cầu Phan Vĩnh P trả tổng số tiền tính đến ngày 25/4/2025: 22.444.966đồng (trong đó, vốn 6.723.694đ, lãi 15.721.572đ).

[4] Xét yêu cầu của khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ về việc yêu cầu Phan Vĩnh P trả tổng số tiền: 21.342.113đồng là có căn cứ chấp nhận. Bởi;

Căn cứ Giấy đăng ký sử dụng dịch vụ thấu chi tài khoản thẻ số 204TC000002/14, ngày 13/02/2014 và Hợp đồng vay số: 204TC000002/14; Giấy cam kết ngày 13/02/2014 và Giấy xác nhận công tác khi đó anh P đang là nhân viên Cty Cổ Phần Dịch vụ B, từ đó Ngân hàng giải ngân cho vay số tiền 9.000.000đồng theo hình thức thẻ thấu chi, lãi suất trong hạn 1,35%/ tháng; thời hạn vay 09 tháng (từ ngày 15/02/2014 đến ngày 15/11/2014); mục đích vay: vay thấu chi tiêu dùng; tín chấp. Trong quá trình vay từ ngày 15/02/2014 đến ngày 15/11/2014, anh Phan Vĩnh P sử dụng thấu chi dịch vụ của Ngân hàng Đ - Chi nhánh V - Phòng G đến hạn ngày 15/11/2014 nhưng không thanh toán.

Vì vậy, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Đ về việc yêu cầu anh Phan Vĩnh P có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng tổng vốn, lãi tính đến ngày 13/8/2024 là: 22.444.966đồng (trong đó, vốn 6.723.694đ, lãi 15.721.572đ).

[5] Án phí sơ thẩm: Buộc Anh Phan Vĩnh P chịu số tiền án phí là: 1.122.000đồng. Ngân hàng Đ không phải chịu tiền án phí, hoàn trả Ngân hàng TMCP Đ số tiền tạm ứng án phí: 504.000đồng, theo biên lai thu số 0012304, ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

[6] Quyền kháng cáo: Đương sự được quyền kháng cáo Bản án theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự năm 2015. Điều 21; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; 92; 147; khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng. Điều 26; Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TNHH MTV S (tên cũ: Ngân hàng thương mại cổ phần Đ) đối với anh Phan Vĩnh P.

Buộc anh Phan Vĩnh P trả cho Ngân hàng TNHH MTV S (tên cũ: Ngân hàng TMCP Đ) tổng số tiền vốn, lãi tính đến ngày 25/4/2025 là: 22.444.966đồng (trong đó, vốn 6.723.694đ, lãi 15.721.572đ); Ngoài ra, còn phải chịu lãi phát sinh sau ngày 25/4/2025 đối với số tiền dư nợ cho đến khi thanh toán xong theo hợp đồng đã ký kết.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc anh Phan Vĩnh P chịu số tiền án phí là: 1.122.000đồng.

- Ngân hàng không phải chịu tiền án phí, hoàn trả Ngân hàng TNHH MTV S (Ngân hàng TMCP Đ) số tiền tạm ứng án phí: 504.000đồng, theo biên lai thu số 0012304, ngày 28 tháng 11 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Minh.

3/ Quyền kháng cáo:

Án xử công khai, đương sự có mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên Tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND TX Bình Minh;
- CC THADS TX Bình Minh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn;

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trương Minh T